

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH IV: “MỘT SỐ LOẠI QUẢ BÉ BIẾT”

Thời gian thực hiện: 1 tuần Từ 10/3 đến 14/3/2025

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Giang

Thứ hai, ngày 10/3/2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ kể lại chuyện: Quả bầu tiên

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ hiểu, nhớ được diễn biến của câu chuyện, nhớ lời thoại của các nhân vật theo trình tự nội dung câu chuyện.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, rèn khả năng tự tin đứng trước đám đông.
- Giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực hoạt động theo nhóm.

II. CHUẨN BỊ:

- Máy tính, rổ dẹt, sa bàn.
- Tranh minh họa nội dung câu chuyện: “Quả bầu tiên”.

III. TIẾN HÀNH

* HD 1. Trò chuyện cùng trẻ.

- Cô cho trẻ chơi: "Tập tâm vòng". Hỏi trẻ:
 - + Các con đoán xem trong tay cô có gì ?
 - + Đố các con hạt bầu để làm gì?
 - + Con biết câu chuyện gì kể về quả bầu?

- Cô dẫn dắt và kể câu chuyện “Quả bầu tiên”

* HD 2. Cô kể chuyện: “Quả bầu tiên”.

- Cô kể: Kết hợp sử dụng tranh minh họa.
- Đàm thoại:
 - + Cậu bé là người như thế nào?
 - + Chuyện gì xảy ra với chim én?
 - + Khi nhìn thấy chim én như vậy thì cậu bé đã làm gì?
 - + Cậu bé đã nói gì với chim én? Giọng cậu nói với chim én như thế nào?

- + Chim én trả ơn cậu bé như thế nào?
- + Quả bầu nhà chú bé có điều gì đặc biệt?
- + Vì sao cậu bé lại được quả bầu tiên?
- + Tên địa chủ làm gì chim én?
- + Tên địa chủ nói gì với chim én? Giọng địa chủ nói với chim én như thế nào?
- + Điều gì xảy ra với tên địa chủ? Vì sao?
- + Trong câu chuyện con thích nhân vật nào? Vì sao?

*** HĐ 3. Trẻ kể lại truyện.**

- Chia trẻ làm 3 nhóm lên lấy tranh và kể theo nội dung của tranh.
 - + Nhóm 1: Kể theo tranh trên máy tính.
 - + Nhóm 2: Kể theo tranh minh họa.
 - + Nhóm 3: Kể bằng rối dẹt.
- Từng nhóm sẽ về thảo luận và cùng nhau kể lại nội dung câu chuyện và đặt tên cho câu chuyện của nhóm mình.
- Mời đại diện của 3 đội lên kể lại chuyện của nhóm mình.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 11/3/2025

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG XÃ HỘI
Đề tài: Làm nước ép hoa quả (Vắt nước cam)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết sử dụng linh hoạt các ngón tay để vắt nước cam, biết quy trình pha nước cam.
- Rèn cho trẻ kỹ năng vắt, pha nước cam.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 1 cái cốc, 1 cái thìa.
- Cô bỏ cam sẵn mỗi trẻ 2 nửa quả cam, 4 lọ đường, dụng cụ vắt cam (2 – 3 trẻ 1 dụng cụ vắt).
- Mỗi nhóm 1 khăn lau tay.
- Video vắt nước cam.

III. TIẾN HÀNH

*** HĐ 1: Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ trò chuyện về chủ đề.
- + Con biết những loại quả gì?
- + Những loại quả đó có ích lợi gì?
- Cho trẻ chơi trò chơi “Ngón tay nhúc nhích”.

*** HĐ 2: Vắt nước cam**

- Cô dẫn dắt và cho trẻ xem video về cách vắt nước cam.
- Hỏi trẻ:
 - + Các con vừa được xem video gì?
 - + Để vắt được nước cam chúng mình phải làm gì?
- Cô tặng trẻ món quà.
- Với những nguyên liệu này chúng mình sẽ làm gì?
- Có rất nhiều cách làm những nguyên liệu này, nhưng hôm nay cô và chúng mình hãy vắt cam để có những ly nước cam bổ dưỡng nhé.

- Cô hỏi trẻ để vắt được nước cam phải làm như thế nào?
- Cô hướng dẫn trẻ cách vắt nước cam, cô vừa làm vừa giải thích: Cô lấy nửa quả cam đã cắt sẵn cô sẽ cầm nửa quả cam bằng tay phải để trên núm vắt, tay trái giữ ca và xoay đi xoay lại quả cam cho đến khi hết nước. Sau đó cô rót nước cam vào cốc. Cho thêm 1- 2 thìa đường vào cốc nước cam. Khuấy đều cho tan đường. Như vậy là chúng ta đã có một cốc nước cam thơm ngon, bổ dưỡng
- Cho trẻ nhận xét cách vắt nước cam.
- Cô cho trẻ về 4 nhóm và thực hiện.
- Trong lúc cô thực hiện cô nhắc nhở trẻ và giúp đỡ trẻ khi cần thiết.
- Cô nhận xét khái quát kết quả của trẻ.
- Cô hỏi với những cốc nước cam vừa vắt chúng mình sẽ làm gì?
- Hỏi trẻ cảm nhận gì khi uống nước cam.

*** HĐ 3: Kết thúc**

- Cho trẻ thưởng thức nước cam và thu dọn đồ dùng.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 12/3/2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen nhóm chữ cái p, q

1. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p, q.
- củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

2. CHUẨN BỊ:

- Tranh về một số loại quả.
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ. Xúc xắc có các chữ cái q, p trên các mặt. Ngôi nhà có các chữ cái q, p.
- Đất nặn, bảng, khăn lau tay, ...

3. TIẾN HÀNH:

* HĐ 1: Trò chuyện cùng bé.

- Cho trẻ xem tranh về một số loại quả.
- Giới thiệu tên tranh: Cô có bức tranh “quả mướp”.
- Cô cho trẻ đoán từ dưới tranh sau đó giới thiệu từ dưới tranh: Dưới bức tranh “quả mướp” có từ “quả mướp”.
- Giáo viên đọc mẫu từ “quả mướp” (1 – 2 lần). Cho cả lớp đọc từ “quả mướp” 2 lần.
- Chia trẻ làm 3 đội lên ghép từ giống với từ bên dưới tranh.
- Cô cùng trẻ nhận xét và chọn lấy từ của đội ghép đúng và đẹp nhất. Cho trẻ đọc 2- 3 lần.
- Cho trẻ chọn những chữ cái đã học và phát âm chữ cái đó. Cô giới thiệu chữ cái hôm nay sẽ học.

- HĐ 2: Làm quen với chữ p, q

* Cô giới thiệu chữ cái “p”.

- Cho trẻ quan sát thẻ chữ “p” to hơn để dễ quan sát.
- Giáo viên phát âm mẫu chữ “p” 3 lần (vừa phát âm vừa chỉ vào thẻ chữ).
- Hướng dẫn trẻ phát âm: môi mím, đẩy hơi từ trong miệng ra và mở môi. (Nhắc trẻ phát âm to, rõ ràng, không ê a, kéo dài).
- Cho trẻ phát âm theo trình tự: Lớp (3 lần) – Tổ (2 lần) – Cá nhân (1 lần).
- Cô cho trẻ tự nhận xét về đặc điểm của chữ “p”.
- Cô khái quát lại: Chữ “p” gồm 2 nét, một nét sổ thẳng và một nét cong tròn khép kín ở phía bên phải. Cho trẻ nhắc lại.
- Giới thiệu chữ “p” in hoa, viết thường, in thường.

* Tương tự cô giới thiệu chữ cái “q”.

* So sánh chữ “p” và “q”.

- Giống: đều có một nét sổ thẳng.
- Khác: Chữ “p” có một nét cong tròn phía bên phải còn chữ “q” có 1 nét cong tròn phía bên trái.
- + Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.

- HĐ3: Bé vui chơi cùng chữ cái p,q.

- TC1: Xúc xắc tìm chữ

- + Cô giới thiệu tên trò chơi và tặng cho mỗi trẻ một thẻ chữ p, q mà trẻ thích cầm trên tay.
- + Cách chơi: Khi xúc xắc lăn xong: mặt trên của xúc xắc có chữ cái gì thì trẻ có chữ cái đó sẽ chạy nhanh về ngôi nhà có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay. (Cho trẻ chơi 3- 4 lần).
- + Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.

- TC3: Nặn chữ p,q.

- + Cô giới thiệu tên trò chơi.
- + Cách chơi : Cô chia lớp thành 4 nhóm, cho trẻ lấy nguyên vật liệu (băng và đất nặn) về nhóm và nặn chữ cái p. q.
- + Cô tổ chức cho trẻ chơi (Bao quát, động viên, khen ngợi trẻ).
- + Kết thúc giờ học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 13/3/2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết đo một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau và nói được kết quả đo đó của mình.
- Rèn kỹ năng đo độ dài của đồ vật.
- Trẻ hứng thú khi tham gia vào hoạt động học.

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 1 rô: 1 băng xốp dài 4 x 40 cm, 1 thước đo xanh 8cm, 1 thước đo đỏ 10 cm, thẻ số 1-10, bút chì.
- 2 dây thừng có chiều dài bằng nhau, phân, gậy xanh, gậy đỏ có chiều dài khác nhau.
- Thẻ số to. Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG:

- HĐ 1: Ôn luyện đo độ dài.

- Cho trẻ chơi trò chơi: “Đua thuyền”
- + Cô giới thiệu trò chơi.
- + Hỏi trẻ cách chơi
- + Tổ chức cho trẻ chơi. Cô đánh dấu quãng đường 2 đội đi được.
- + Gọi 1 trẻ lên đo. Con đo như thế nào?
- + Khi trẻ đo xong đặt thẻ số tương ứng.
- + Cô đo bằng bước chân của cô. Đặt thẻ số tương ứng.
- + Ai có nhận xét gì về kết quả vừa đo?
- Vậy với cách đo như vậy đội nào dành chiến thắng.
- Cô củng cố lại.

- HĐ 2: Dạy trẻ đo độ dài một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau.

- Thưởng cho mỗi trẻ 1 rô đồ dùng, về chỗ ngồi.
- Hỏi trẻ trong rô có gì?
- Cô yêu cầu trẻ đặt băng xốp dài ra phía trước.
- Cho trẻ so sánh 2 thước đo.
- Để đo được bằng xốp thì chúng ta đo như thế nào?
- Hãy lấy thước màu xanh giơ lên.
- Cô yêu cầu trẻ đo băng xốp bằng thước màu xanh. Cô quan sát, hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.

- Hỏi trẻ băng xốp dài bằng mấy thước màu xanh?
- Chọn thẻ số tương ứng đặt cạnh thước màu xanh.
- Cô yêu cầu trẻ úp băng xốp xuống.
- Đo băng xốp bằng thước màu đỏ. Cô quan sát, hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.
- Hỏi trẻ băng xốp dài bằng mấy thước màu đỏ?
- Chọn thẻ số tương ứng đặt cạnh thước màu đỏ.
- Cô hỏi trẻ qua 2 lần đo các con có nhận xét gì? Vì sao?
- Cô khái quát lại: Trên cùng 1 đối tượng nhưng đo bằng các thước đo khác nhau sẽ tạo ra các kết quả đo khác nhau.

- **HĐ 3: Ôn luyện củng cố**

+ **TC1: Chơi với dây**

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cách chơi: Chia làm 2 đội.
 - + Lần 1: Yêu cầu 2 đội đo chiều dài dây bằng gậy màu xanh.
 - + Lần 2: Yêu cầu 2 đội đo chiều dài dây bằng gậy màu đỏ.

- Cho trẻ nhận xét sau mỗi lần đo.

+ **TC2: Đi trên dây**

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cách chơi: Thời gian là 1 bản nhạc các con vừa đi vừa đếm xem mình đi được bao nhiêu bước chân.
- Cô nhận xét chung.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 14/3/2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Nặn quả

Quyền 5 . Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp (MĐ bộ phận)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết làm dẻo đất, chia đất thành những phần nhỏ và biết nặn thành các loại quả. Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được giáo dục học tập và bày tỏ ý kiến của mình thông qua hoạt động nặn quả.
- Luyện kỹ năng lăn dọc, uốn cong, miết đất,...để tạo ra sản phẩm có màu sắc đẹp, xinh xắn...
- Yêu thích và cảm nhận sản phẩm của trẻ làm ra và của các bạn trong lớp

II. CHUẨN BỊ:

- Đất nặn, bảng con, khăn lau đủ cho trẻ. Thước chỉ.
- Một số loại quả vật mẫu của cô (quả chuối, cam, xoài, nho)

III. TIẾN HÀNH

- HĐ 1: Gây hứng thú:

- Cô và trẻ cùng hát bài “ Quả”
- + Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát có quả gì?
- + Chúng mình còn biết thêm những loại quả nào nữa?

- HĐ 2: Quan sát và đàm thoại mẫu nặn quả gợi ý

(Quyền 5 . Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến).

- Cô đã nặn được nhiều loại quả, các con xem có những loại quả gì?

* Giới thiệu quả cam.

- + Quả gì đây các con? Quả cam này làm từ nguyên vật liệu nào?
- + Quả cam có dạng hình gì? Màu sắc như thế nào?
- + Muốn nặn được quả cam cần dùng kỹ năng gì?
- + Cô dùng kỹ năng gì để nặn được cuống và lá cho quả cam?

=> Khái quát: Để nặn quả cam chúng mình cần sử dụng kỹ năng xoay tròn, ấn dẹt. Khi nặn cuống và lá thì dùng kỹ năng lăn dài và ấn dẹt, vuốt nhọn.

*** Giới thiệu chùm nho.**

- Cô có quả gì đây?
- Vì sao gọi là chùm nho? Chúng mình có nhận xét gì về màu sắc và hình dáng của chùm nho?
- Cô đã sử dụng kỹ năng gì để nặn những quả nho?
- Làm thế nào để nặn thành chùm nho?

=> Khái quát: Muốn nặn chùm nho cô chia đất và sử dụng kỹ năng xoay tròn, lăn dài và gắn các quả vào cuống.

*** Quả chuối**

- Ai có nhận xét về quả chuối?
- Vậy làm thế nào để nặn được quả chuối?

=> Khái quát: Để nặn được quả chuối cô đã sử dụng kỹ năng lăn dài, uốn cong, vuốt nhọn để tạo thành quả chuối

* Mở rộng: Ngoài những loại quả trên cô còn nặn thêm được nhiều quả nữa.

- Cô cho trẻ xem thêm quả: quả khế, xoài, táo.

- Giáo dục dinh dưỡng: Hàng ngày các con hay ăn quả gì?

=> Giáo dục: trong các loại quả có chứa nhiều chất dinh dưỡng, chất xơ, vitamin tốt cho sức khỏe. Ăn quả giúp tăng cường sức đề kháng phòng chống dịch bệnh.

+ Vừa rồi các con đã tham gia hoạt động gì? Hoạt động đó giúp các con điều gì?... Mỗi chúng ta ai cũng có quyền được tham gia học tập thông qua cô giáo, bạn bè để chúng ta có thể tiếp thu kiến thức và khám phá được nhiều điều bổ ích.

- Thăm dò ý tưởng của trẻ:

- + Con sẽ nặn quả gì?
- + Con dùng kỹ năng gì để nặn?
- + Vừa rồi các con được nêu ý tưởng của mình về cách nặn quả là các con đang tham gia quyền gì không?

=> Cô khái quát lại: Mỗi người được sinh ra ai cũng có quyền được tham gia, bày tỏ ý kiến của mình cho mọi người.

*** HĐ 3: Trẻ thực hiện.**

- Cô cho trẻ về bàn cô đã chuẩn bị đất nặn, bảng con, khăn lau.
- Khi trẻ nặn cô bao quát, gọi hỏi: Con đang nặn gì? Chọn đất màu gì? Nặn như thế nào? Để quả thêm đẹp các con làm gì?
- Những trẻ yếu cô đến hướng dẫn, giúp trẻ tạo ra sản phẩm.

*** HĐ 4: Trưng bày, nhận xét sản phẩm**

- Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm:
- Trẻ cảm nhận sản phẩm đẹp: con thích quả nào nhất? Vì sao con thích?
- Con nặn quả như thế nào? (Gọi 2-3 trẻ).
- Cô nhận xét sản phẩm đẹp. Nhận xét sản phẩm có cố gắng

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smac.edu.vn lúc 22:45 08/03/2025
bởi Trần Thị Thu Giang (31313303_giangtt) – Trường Mầm non An Thắng